

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM
Số: 12/2025/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Ngọc Hôi, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2025/TLST-HNGĐ, ngày 26/3/2025 về việc “ *Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Đình V, sinh năm 1985.

Địa chỉ: thị trấn Plei K, huyện Ngọc Hôi, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: thị trấn Plei K, huyện Ngọc Hôi, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Thay đổi một phần Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 05/2025/QĐST- HNGĐ ngày 20/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hôi, tỉnh Kon Tum (thay đổi người trực tiếp nuôi con).

Giao hai con chung là Trần Đình Việt A, sinh ngày 18/7/2014 và Trần Đình Việt S, sinh ngày 29/5/2016, cho anh Trần Đình V được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai con thành niên và có khả năng lao động. Anh Trần Đình V không yêu cầu chị Nguyễn Thị Kim D cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Kim D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và danh mục mức án phí lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Anh Trần Đình V tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Trần Đình V đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002191, ngày 26/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả cho anh Trần Đình V số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Phụng